

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG, TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Lý Ngọc Sáng
- Ông Tống Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Lò Thị Kèo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST- HS ngày 16/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Pờ Mò H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã B, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pờ A C (đã chết) và Pờ Go B (Đã chết); Bị cáo có vợ là Ky Mò B1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16/10/2018 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/11/2019, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù. Tính đến ngày phạm tội mới bị cáo đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Lường Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khu phố a, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn Đ - sinh năm 1956 và bà Đào Thị S - sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị L1 và có 01 con sinh năm 2004; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Lùng Văn V - sinh năm 1966

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

+ Chị Ly Thà N - sinh năm 2002 (vắng mặt)

+ Anh Vàng Xe Đ - sinh năm 2000 (vắng mặt)

Đều trú tại: Bản Đ, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 21/6/2023, trong lúc đi bộ tại ngã ba quốc lộ 4H thuộc Bản Đ, xã B, huyện Mường Tè, Pờ Mò H - sinh năm 1980 đã mua được của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt 06 gói Heroine với số tiền 350.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, H mang số Heroine mới mua được về nhà ở Bản Đ, xã B, huyện Mường Tè. Khi về đến nhà, H đã lấy 01 gói Heroine mới mua được ra để sử dụng hết, 05 gói Heroine còn lại H cất giấu tại giường ngủ của H để tiện cho việc sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà một mình thì Lường Văn L - sinh năm 1979 và Lùng Văn V - sinh năm 1966 cùng trú tại Khu phố 9, thị trấn Mường Tè đến nhà H. Khi đó, V đứng ở bên ngoài nhà của H, còn L đi vào trong nhà gặp H để hỏi mua Heroine sử dụng. Sau khi trao đổi, thỏa thuận H đã đồng ý bán cho L 05 gói Heroine với giá 350.000 đồng. Mua được Heroine L cất giấu trong túi quần bên trái phía trước mà L đang mặc. Còn H, sau khi bán Heroien cho L xong đã mang toàn bộ số tiền trên đi trả nợ cho Ly Thà N - sinh năm 2002, trú tại bản Đ xã B. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đang ở nhà của H, chuẩn bị lấy bơm kim tiêm ra sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Bum Tổ, huyện Mường Tè phối hợp với Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 21/6/2023, căn cứ vào lời khai của Lương Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Pờ Mò H về hành vi nêu trên. Quá trình giữ người khẩn cấp, Pờ Mò H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời khai nhận số tiền 350.000 đồng mà H bán Heroine cho L, H đã mang đi trả nợ cho Ly Thà N. Trước sự việc trên Ly Thà N đã giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Mường Tè số tiền 350.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 108/KLGD ngày 22/6/2023 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu kết luận: 05 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lương Văn L có khối lượng là: 0,51 gam.

Tại kết luận giám định số 819/GD-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với 05 mẫu vật chứng thu giữ của Lương Văn L: “05 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 05) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)..”.

Tại kết luận giám định số 820/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, có mã số hiệu: AP 22820115; 02 tờ tiền Việt Nam đều có mệnh giá 50.000 đồng, có mã số hiệu lần lượt: AW 21886946; XJ 21062333; 02 tờ tiền Việt Nam đều có mệnh giá 20.000 đồng, có mã số hiệu lần lượt LS 20820438; YS 2010812 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, có số mã hiệu MA 1527796 gửi đến giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKS-MT ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Pờ Mò H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Lương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Pờ Mò H mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Lường Văn L mức án tù 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 05 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 350.000 đồng do chị Ly Thà N giao nộp là số tiền bị cáo Pờ Mò H phạm tội mà có.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 21/6/2023, tại nhà ở của Pờ Mò H thuộc Bản Đ, xã B, huyện Mường Tè, Pờ Mò H đã có hành vi bán trái phép 05 gói Heroine có tổng khối lượng 0,51 gam cho Lường Văn L với giá 350.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, tại nhà ở của H, khi L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,51 gam Heroine vừa mua được của

H để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Bum Tở phối hợp với tổ công tác Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi mua bán trái phép 0,51 gam Heroine để kiếm lời của bị cáo Pờ Mò H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ 0,51 gam Heroine để sử dụng của bị cáo Lương Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Bị cáo Pờ Mò H đã bị Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xoá án tích.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Do các bị cáo là người nghiện chất ma túy, hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo H đã bị Toà án nhân dân huyện Mường Tè kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: toàn bộ số Heroine thu giữ đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. 05 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm là vật các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 350.000 đồng là tiền H đã bán Heroine cho L mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo Pờ Mò H: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

Đối với Lùng Văn V là người đi cùng Lường Văn L đến nhà H và có mặt tại nhà H khi L bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, xác định V không biết L đi tìm mua Heroine và không biết việc trao đổi mua bán Heroine giữa L và H nên V không đồng phạm với L.

Đối với hành vi Lường Văn L chuẩn bị sử dụng Heroine tại ở của H: Quá trình điều tra xác định H không biết và không cho phép L sử dụng Heroine tại ở của H nên không có căn cứ để xử lý đối với H về hành vi “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với hành vi của Ly Thà N đã nhận toàn bộ số tiền mà H phạm tội mà có. Quá trình điều tra xác định N không biết tiền do H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý Hình sự đối với N.

[7]. Về án phí: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Pờ Mò H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lường Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Pờ Mò H 02 năm 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn L 01 năm 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 05 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền Số tiền 350.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 23 tháng 10 năm 2023)

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Các bị cáo;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy